

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 150/2017/QĐST- HNGĐ

Vĩnh Yên, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn N, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị V chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thảo M, sinh ngày 06/3/2009; anh Nguyễn Văn H chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh V, sinh ngày 04/9/2010 (Hiện cháu M đang ở với chị V, cháu V đang ở với anh H). Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị V tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: AA/2016/0000105 ngày 17 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả lại chị V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Yên;
- UBND xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 2008);
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

đã ký

Đỗ Thế Bình